

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

GIÁO TRÌNH
MÔN HỌC/MÔ ĐUN: NGHỆ THUẬT CHỮ
NGÀNH/NGHỀ: TKĐH
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

Ban hành kèm theo Quyết định số: .../TB-CĐKTKTV
ngày tháng năm
của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Vinatex TP.HCM

TP.HCM, năm 2021

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

LỜI GIỚI THIỆU

Giáo trình này được tác giả biên soạn dựa theo chương trình môn học “Nghệ Thuật Chữ” của ngành Thiết kế đồ họa, Khoa Thiết kế thời trang, Trường Cao Đẳng Công Nghệ TP.HCM. Giáo trình này được biên soạn dựa trên cơ sở tham khảo các tài liệu trong và ngoài nước, nhằm phục vụ cho sinh viên ngành đồ họa. Giáo trình nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức về nghệ thuật chữ viết cơ bản nhất, làm nền tảng để sinh viên có cơ sở đi sâu học tập nghiên cứu Nghệ thuật chữ cơ bản mà một sinh viên ngành Thiết kế đồ họa cần phải biết.

Nghệ thuật chữ là một khái niệm cơ bản, và chỉ đơn giản đề cập đến cách bản văn được sắp xếp trên một trang hoặc một tài liệu. Thông thường, nghệ thuật chữ được xem như là một hình thức nghệ thuật, vì nghệ thuật chữ có thể được tạo ra một cách vô cùng sáng tạo và độc đáo. Nghệ thuật chữ giúp làm tăng giá trị một chủ đề, thêm vào cá tính, nhấn mạnh một ý tưởng hay củng cố một ý nghĩ, thể hiện cảm xúc, tạo sự quan tâm, và tạo nên sự hấp dẫn về mặt thẩm mỹ.

Tài liệu bao gồm 8 bài

Bài 1: NHỮNG KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ CALLIGRAPHY

Bài 2: BỘ PHÔNG CHỮ CALLIGRAPHY

Bài 3: CẤU TRÚC CHỮ VÀ SÁNG TẠO HÌNH TRONG CHỮ

Bài 4: KẾT HỢP CHỮ

Bài 5: NHỮNG KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ TYPORAPHY

Bài 6: CÁC KỸ THUẬT XỬ LÝ NHÓM CHỮ TIÊU ĐỀ

Bài 7: KỸ THUẬT TRÌNH BÀY CHỮ TRONG ẨM PHẨM

Bài 8: THIẾT KẾ CHỮ TRÊN MÁY TÍNH

Trong quá trình biên soạn, mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng không tránh khỏi những hạn chế và thiếu sót nhất định, tác giả rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của độc giả để giáo trình này ngày càng hoàn thiện.

Tham gia biên soạn

1. Chủ biên: Nguyễn Minh Thuận

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU

Bài 1: NHỮNG KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ CALLIGRAPHY	1
I. Lịch sử và nguồn gốc hình thành nghệ thuật chữ viết tay calligraphy	1
II. Dụng cụ và kỹ thuật thể hiện của nghệ thuật chữ viết tay calligraphy.....	11
III. Nghệ thuật chữ viết tay calligraphy	13
Bài 2: BỘ PHÔNG CHỮ CALLIGRAPHY	21
I. Font chữ capital.....	21
II. Font chữ foundation	28
III. Font chữ gothic.....	31
Bài 3: CẤU TRÚC CHỮ VÀ SÁNG TẠO HÌNH TRONG CHỮ	41
I. Cấu trúc chữ	41
II. Sáng tạo hình trong chữ.....	44
III. Kết hợp hình trong chữ	53
Bài 4: KẾT HỢP CHỮ	57
I. Kết hợp chữ trong cấu trúc của chữ	57
II. Thiết kế kết hợp chữ trong chữ	64
Bài 5: NHỮNG KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ TYPORAPHY	70
I. Những khái niệm cơ bản về Typography	70
II. Phong cách thiết kế chữ	78
Bài 6: CÁC KỸ THUẬT XỬ LÝ NHÓM CHỮ TIÊU ĐỀ.....	85
I. Tỷ lệ chữ trong tương quan nhóm chữ	85
II. Các kỹ thuật xử lý nhóm chữ tiêu đề.....	89
Bài 7: KỸ THUẬT TRÌNH BÀY CHỮ TRONG ẢN PHẨM.....	94
I. Các nguyên tắc trình bày chữ trong ản phẩm	94
II. Kỹ thuật trình bày chữ trong ản phẩm.....	99
Bài 8: THIẾT KẾ CHỮ TRÊN MÁY TÍNH.....	105
I. Phác thảo và trình bày ý tưởng	105
II. Hoàn thiện phác thảo.....	108
III. Thiết kế chữ trên máy tính	109
TÀI LIỆU THAM KHẢO	116

GIÁO TRÌNH MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Tên môn học/mô đun: Nghệ thuật chữ

Mã môn học/mô đun: 14

Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của môn học/mô đun:

- Vị trí: môn học được bố trí vào năm học đầu
- Tính chất: là môn học cơ sở ngành

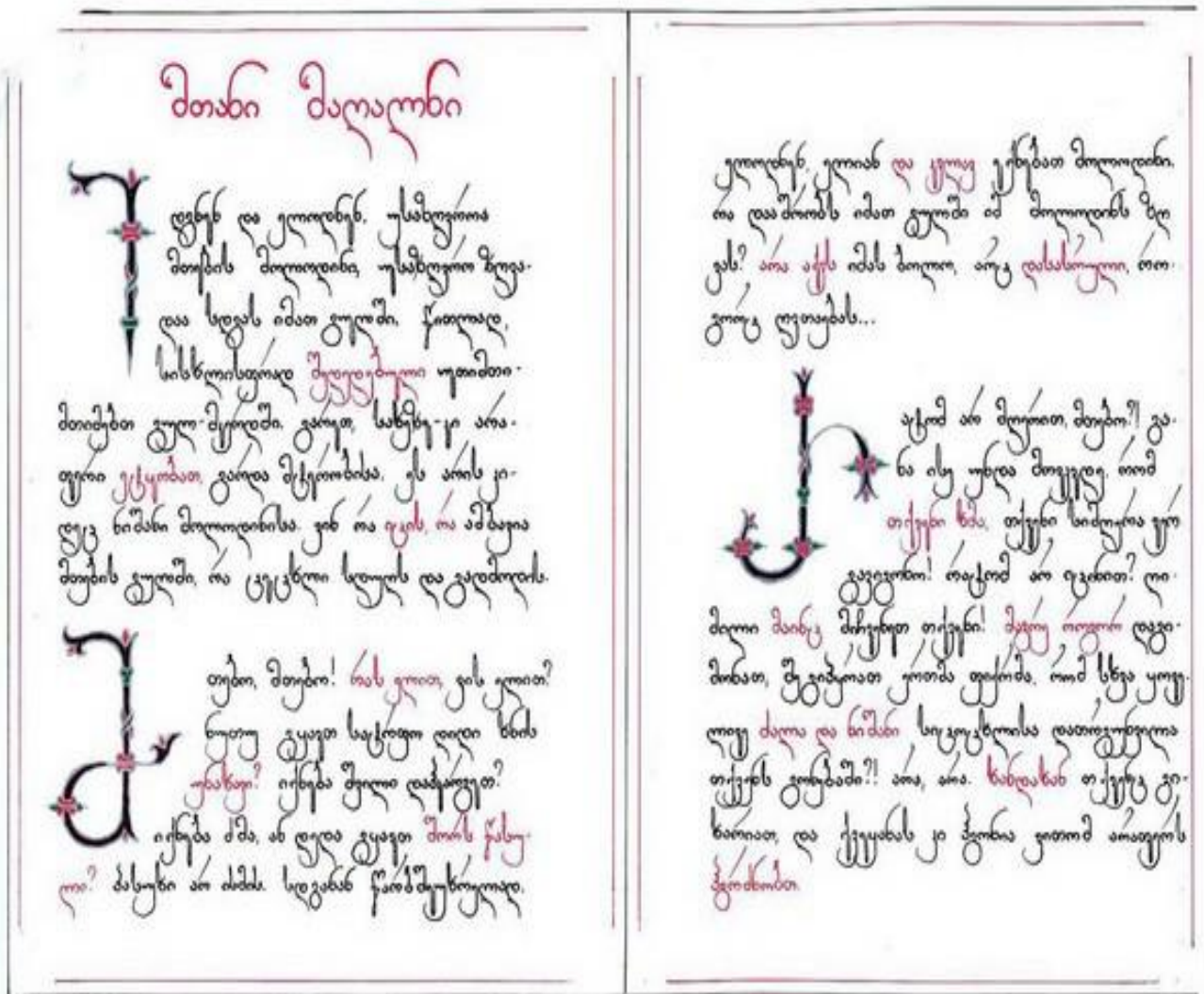
Mục tiêu của môn học/mô đun:

- Về kiến thức,
 - + Hiểu được cấu trúc chữ, khả năng sáng tạo hình trong chữ.
 - + Trình bày được tổng quan về nghệ thuật chữ viết tay Calligraphy; các kỹ thuật cơ bản và font chữ nền tảng của Nghệ thuật chữ viết tay Calligraphy.
 - + Trình bày được những kiến thức cơ bản về Typography, phong cách thiết kế chữ, xử lý nhóm chữ tiêu đề.
 - + Trình bày được các nguyên tắc kỹ thuật chữ trong ấn phẩm.
 - + Trình bày được ý tưởng thiết kế.
- Về kỹ năng
 - + Vận dụng được nghệ thuật chữ viết tay Calligraphy ứng dụng trong các thiệp cưới, thiệp mừng, văn bản sự kiện hoặc các thiết kế nghệ thuật.
 - + Thực hiện được 1 trong 3 bộ font chữ gồm: một bộ font thường, bộ bộ font chữ hoa, bộ font chữ tự do.
- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm, thái độ
 - + Tích cực tự học, nghiên cứu tài liệu
 - + Đóng góp ý kiến xây dựng bài.



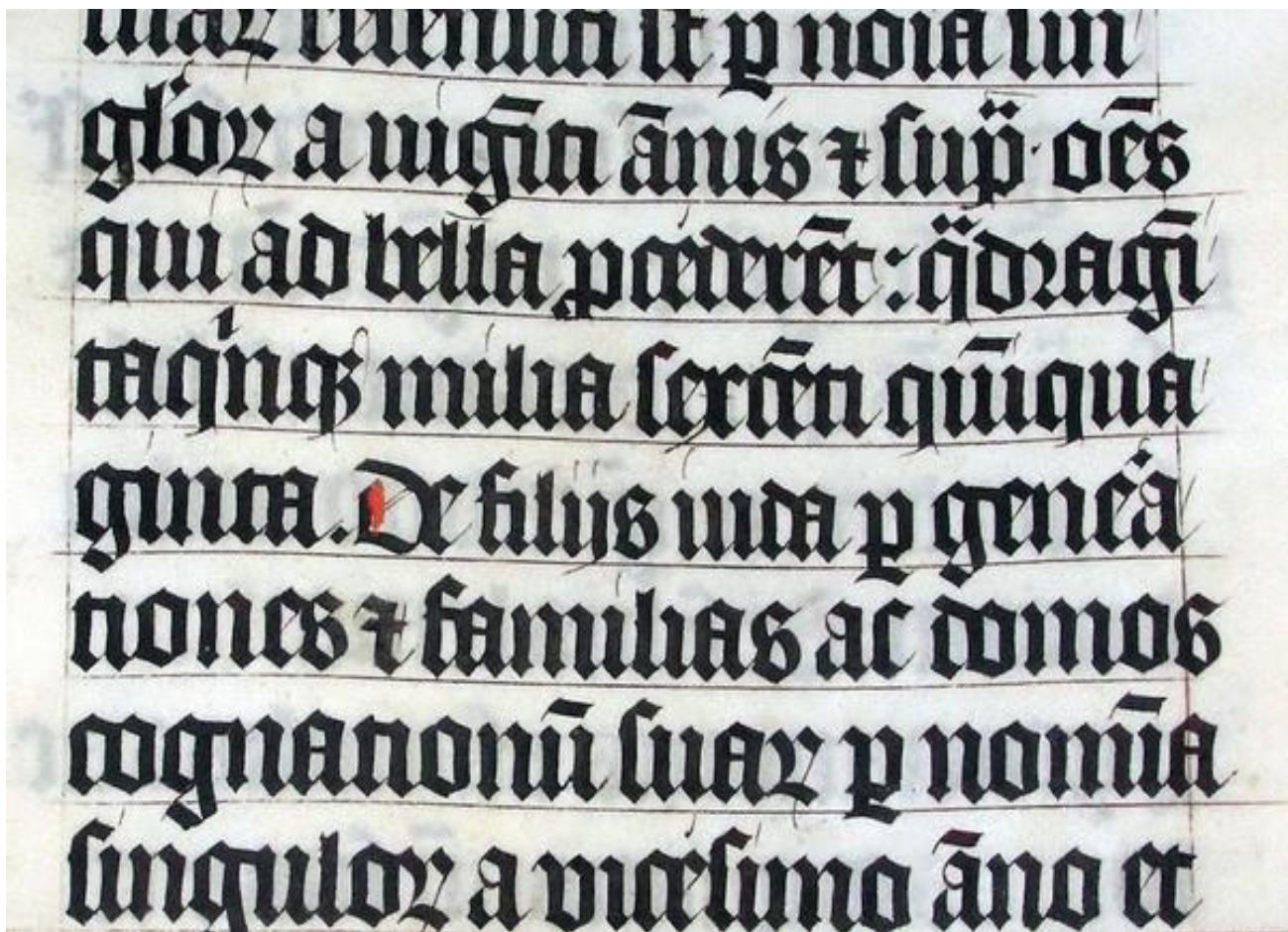
Hình 1.2. Calligraphy – Thư pháp

- Calligraphy – Thư pháp phát triển đa dạng thông qua các chức năng của văn bản chữ viết: thiệp cưới, thiệp mừng, văn bản sự kiện...lẫn thiết kế nghệ thuật: thiết kế phong chữ và kiểu chữ, thiết kế logo viết tay, thiết kế đồ họa, nghệ thuật thư pháp (xem hình 1.2)



Hình 1.3. Calligraphy: từ Tây sang Đông

- Calligraphy: từ Tây sang Đông: Thư pháp Phương Tây (Western Calligraphy) được nhận biết qua việc sử dụng hệ thống ký tự Latin – bộ chữ cái xuất hiện lần đầu tại Rome vào khoảng năm 600 trước Công nguyên (xem hình 1.3)



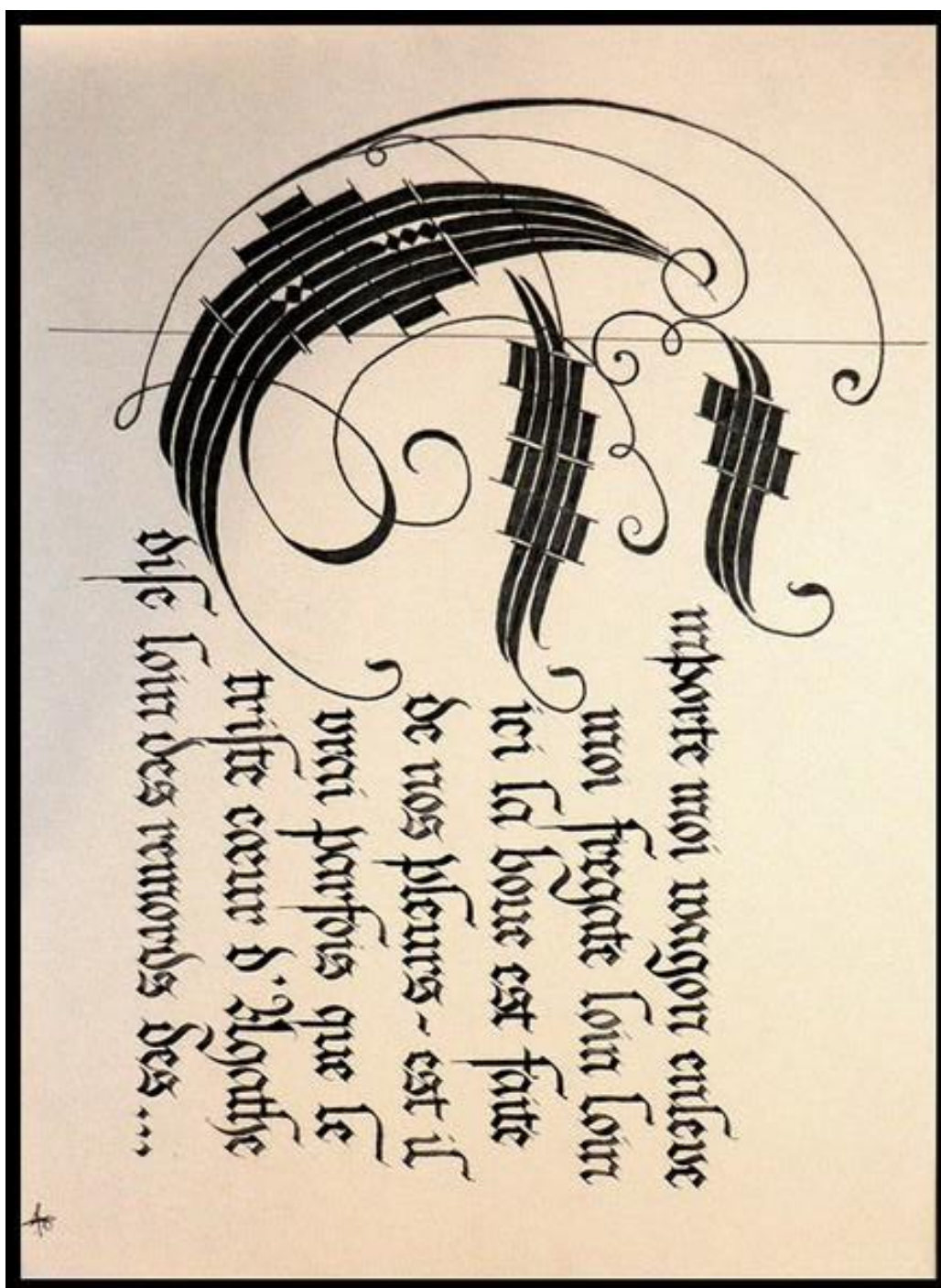
Hình 1.4. Western Calligraphy - Thư pháp Phương Tây

- Calligraphy được thể hiện trong những cuốn thánh kinh thời trung cổ Tây Âu có những điểm nhấn quan trọng, ví dụ như chữ cái đầu tiên của một cuốn sách hay một chương đều được dành một trang minh họa riêng. Trang sách đặc biệt này ngoài chữ cái còn được trang trí rất nhiều hoa văn và hình họa miêu tả các con vật với nhiều màu sắc rực rỡ. (xem hình 1.4)



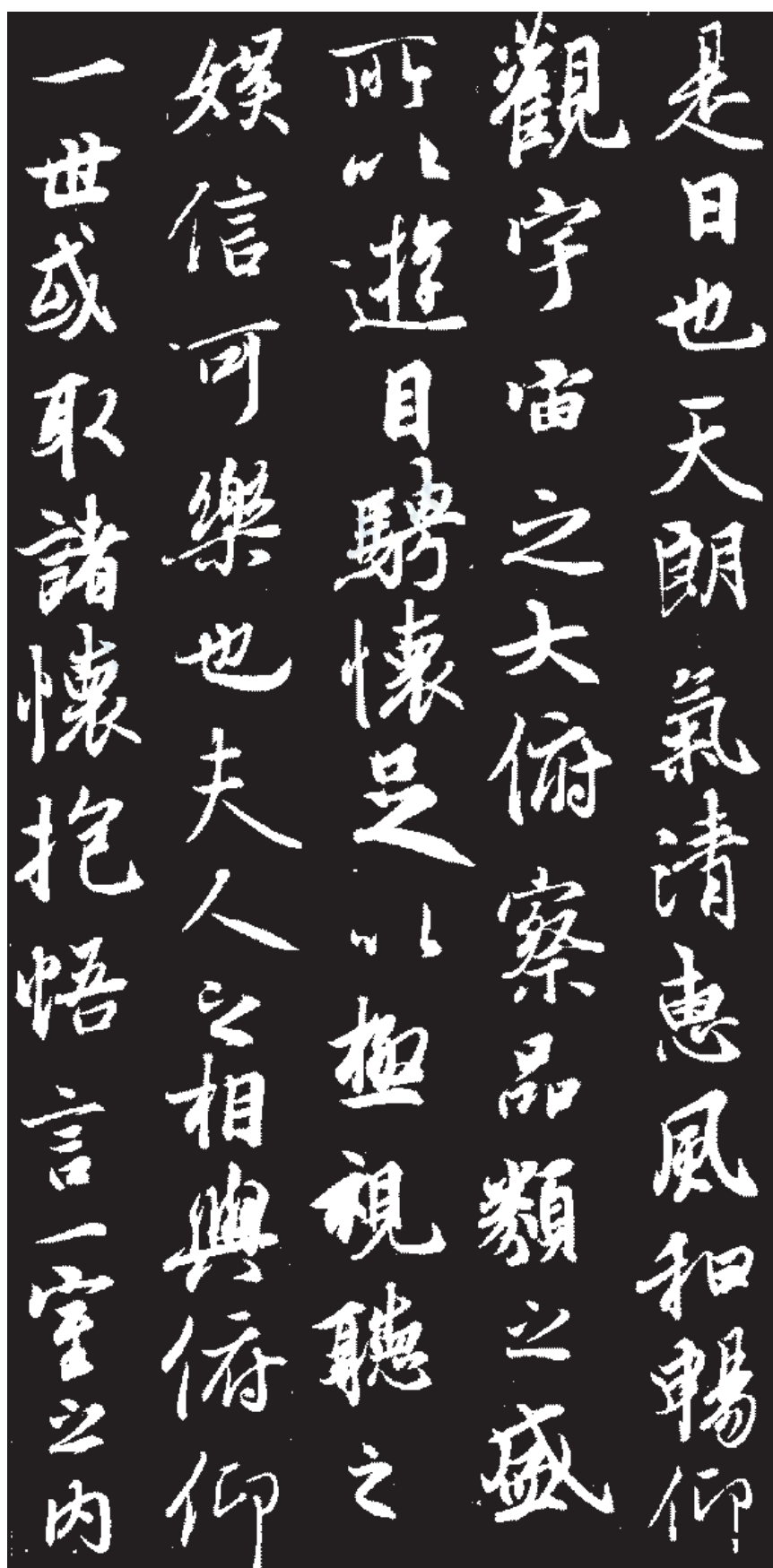
Hình 1.5. Calligraphy – Thư pháp Tây Phương thiên nhiên về quy tắc hình dáng

- Calligraphy – Thư pháp Tây Phương thông thường hướng tới quy tắc hình dáng các con chữ. Khoảng cách giữa các chữ cái có nhịp điệu và được giãn đều nhau, với những bộ cục “hình học” nhất định hình thành qua các đường thẳng trên trang giấy. Mỗi chữ cái đều có thứ tự nét viết rất nghiêm ngặt (xem hình 1.5)



Hình 1.6. Thư pháp Đông Á biểu hiện ở Thư pháp Trung Quốc (Chinese Calligraphy)

- Thư pháp Đông Á biểu hiện ở Thư pháp Trung Quốc (Chinese Calligraphy), nghệ thuật Thư Pháp Nhật Bản (Japanese Calligraphy), Hàn Quốc (Korean Calligraphy) và Việt Nam bằng hệ thống chữ Hán (xem hình 1.6)

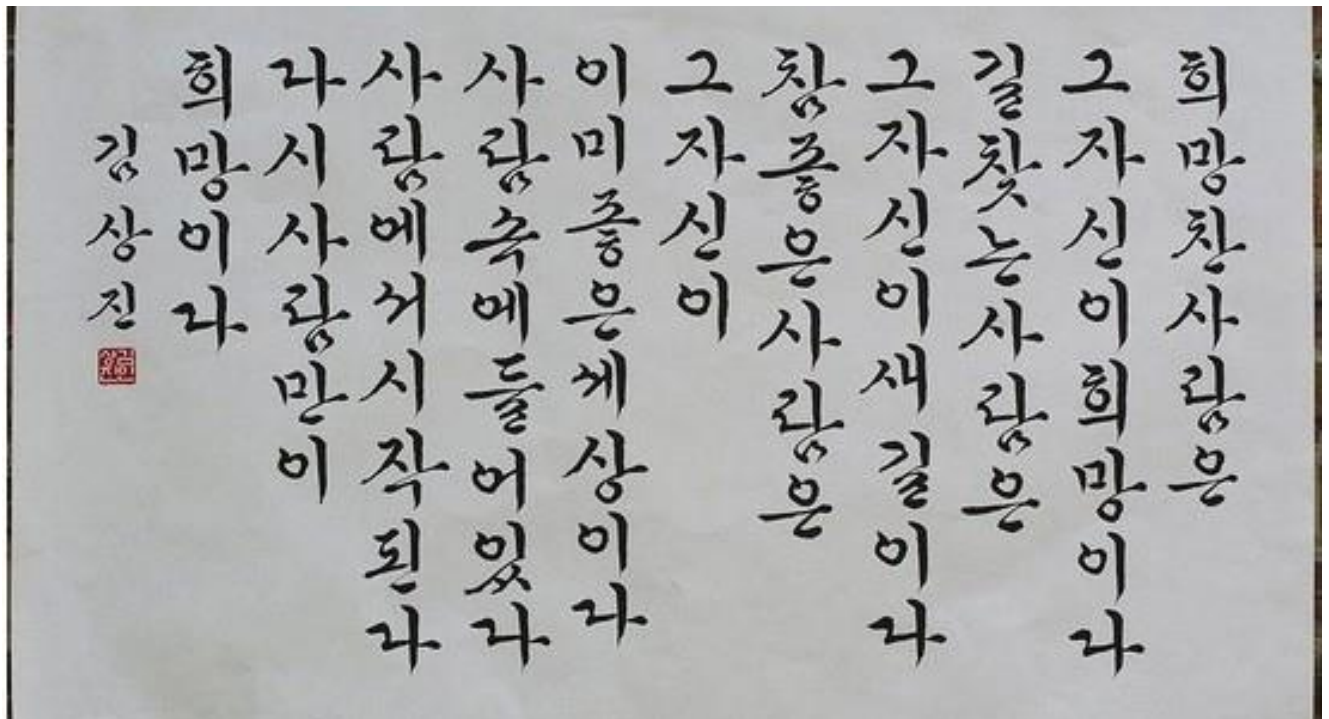


Hình 1.7. Chinese Calligraphy - Thư pháp Trung Quốc

- Hình dạng, kích thước, độ dài, chất lông của cọ; màu sắc, nồng độ của nước và mực; tốc độ hấp thu nước, kết cấu bề mặt giấy là những yếu tố quan trọng quyết định kết quả tác phẩm Thư pháp. Bên cạnh đó, kỹ thuật của người viết: áp lực, độ nghiêng, nét nhấn, nét buông là thành tố có ảnh hưởng cuối cùng đến hình dạng, vẻ đẹp của tác phẩm. (xem hình 1.7)



Hình 1.8. Japanese Calligraphy - Thư pháp Nhật Bản



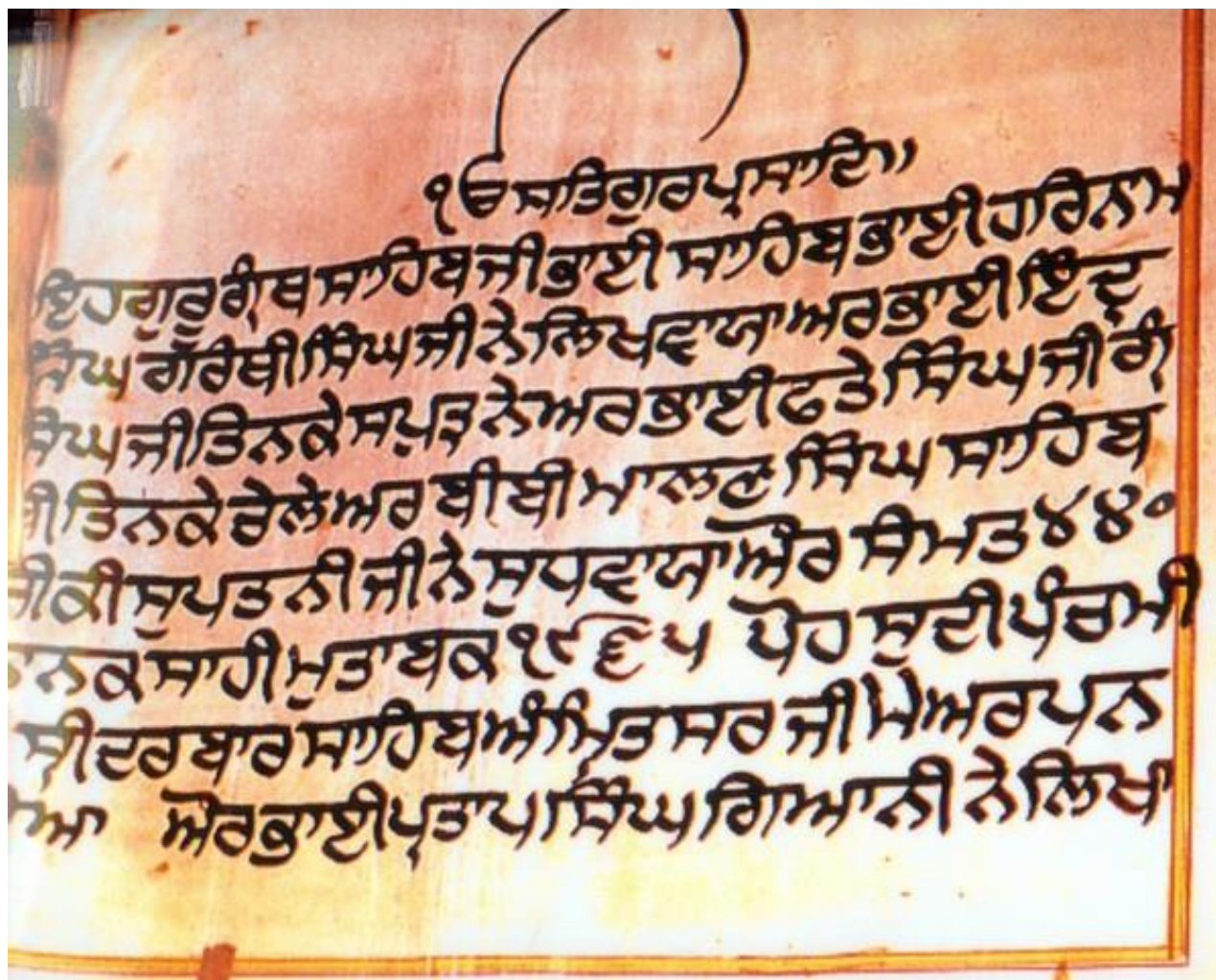
Hình 1.9. Korean Calligraphy - Thư pháp Hàn Quốc



Hình 1.10. Vietnamese Calligraphy - Thư pháp Việt

- Thư Pháp hiện nay là một trong những khía cạnh nổi bật và được đánh giá cao trong văn hóa Á Đông.

- Thư pháp Nam Á bao gồm các nền nghệ thuật Thư Pháp Ấn Độ (Indian Calligraphy), Nê-pan, Thái Lan, Tây Tạng. (xem hình 1.8 đến hình 1.10)



Hình 1.11. Indian Calligraphy - Thư pháp Ấn Độ

- Thư pháp Hồi giáo (Islamic Calligraphy) hay còn gọi là Thư Pháp Ả Rập được dựa trên các chữ cái tiếng Ả Rập, liên quan đến nghệ thuật Hồi giáo hình học (Arabesque) xuất hiện trên các bức tường và trần nhà thờ Hồi giáo. (xem hình 1.11)

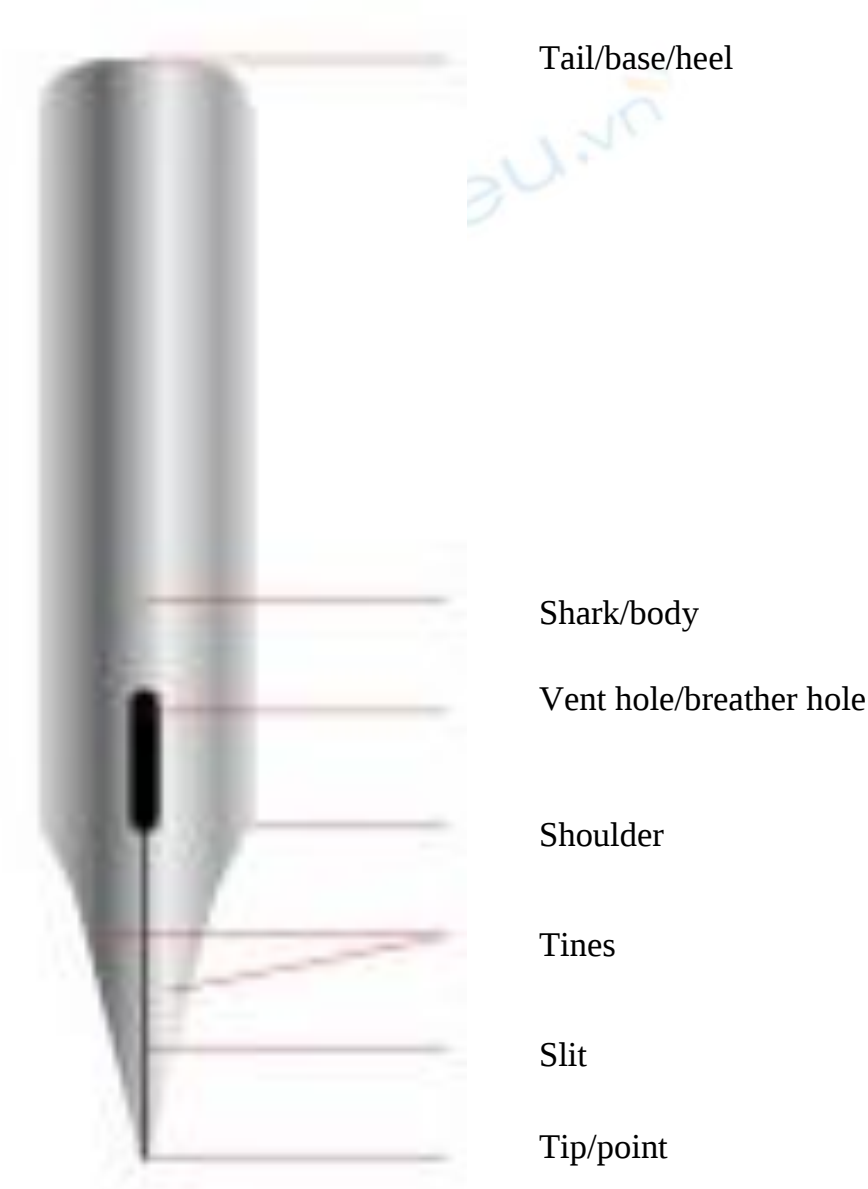
2. Calligraphy: nghệ thuật và thiết kế

- Nghệ thuật Thư Pháp – Calligraphy ngày nay được trân trọng bởi những vẻ đẹp và vốn văn hóa truyền thống tự có bên trong của nó. Hơn nữa, Calligraphy và Hand-Lettering giúp nhà thiết kế nắm được cái hồn của chữ cái để tạo ra những thiết kế chữ mang tính nghệ thuật cao trong quá trình thiết kế ấn phẩm. Steve Jobs nói: “Calligraphy thật lịch thiệp, tinh tế và chứa đầy lịch sử theo một cách mà khoa học không thể nắm bắt được.

II. DỤNG CỤ VÀ KỸ THUẬT THỂ HIỆN CỦA NGHỆ THUẬT CHỮ VIẾT TAY CALLIGRAPHY

1. Ngòi bút

- Các công cụ chính cho một nhà thư pháp là cây bút và chải. Bút thư pháp viết bằng ngòi có thể phẳng, tròn hoặc nhọn. Đối với một số mục đích trang trí, có thể sử dụng bút nhiều ngòi - cọ thép. Tuy nhiên, các tác phẩm cũng đã được tạo ra với đầu nỉ và bút bi, mặc dù những tác phẩm này không sử dụng các đường góc cạnh. Có một số phong cách thư pháp, chẳng hạn như chữ viết Gothic, yêu cầu bút ngòi còn sơ khai.



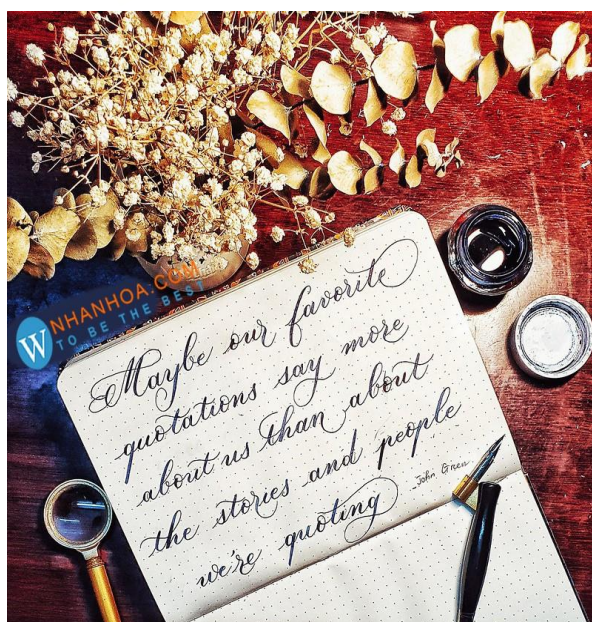
Hình 1.12. Thành phần trong ngòi bút

2. Mực viết

- Mực viết thường là mực nước và ít nhớt hơn nhiều so với mực gốc dầu được sử dụng trong in ấn. Một số loại giấy đặc biệt với khả năng hấp thụ mực cao và kết cấu không đổi cho phép đường nét sạch hơn, giấy da hoặc là vellum thường được sử dụng, vì một con dao có thể được sử dụng để xóa các khuyết điểm và hộp đèn không cần thiết để cho phép các dòng đi qua nó. Thông thường, các hộp đèn và khuôn mẫu được sử dụng để đạt được các đường thẳng mà không có dấu bút chì làm giảm tác phẩm. Giấy thông thường, cho hộp đèn hoặc sử dụng trực tiếp, thường được sử dụng nhiều nhất là 1/4 hoặc 1/2 inch, mặc dù khoảng cách inch ít khi được sử dụng.

* Bút và bút lông thư pháp phổ biến là:

- Lông nhím
- Bút nhúng
- Bàn chải mực
- Qalam
- Bút đài phun nước



Hình 1.13. Thư pháp bằng bút máy

3. Cách chọn bút vẽ Calligraphy

- Bút vẽ là linh hồn của Calligraphy, có rất nhiều loại bút phục vụ cho nhiều trường phái thư pháp khác nhau. Được chia thành các loại cụ thể như sau:

- Fineliner: là loại bút viết thư pháp cơ bản, có nhiều cỡ ngòi nhỏ, thường có kích thước khác nhau thường được sử dụng vẽ đường viền của chữ.
- Bút lông Brush pens: loại bút này có nhiều kích thước ngòi để lựa chọn, phù

hợp với các nét cong, cách điệu .

- Bút lông khá khó sử dụng do đầu cọ mềm, linh hoạt. với những người mới học viết, để có được nét bút chính xác bạn nên lựa chọn bút lông có đầu nhỏ hơn hoặc hơi cứng hơn.

- Tombow Fudenosuke (hard tip): Đây là cây bút dành cho những người mới học luyện chữ, với đầu bút được làm bằng sợi tổng hợp không quá mềm. Các đầu cọ không quá linh hoạt, tránh được các lỗi về độ thanh đậm về nét cho người mới bắt đầu viết.



Hình 1.14. Các ngòi bút mực máy

* Chọn mực vẽ Calligraphy

- Các loại mực có màu đậm, không thấm nước, thấm nhanh vào giấy sẽ phù hợp với Calligraphy.

* Chọn giấy vẽ Calligraphy

- Giấy dành cho vẽ Calligraphy có nhiều loại khác nhau như: giấy trơn, giấy kẻ, hoặc giấy kẻ ô ly,... các loại giấy chuyên dụng, thường được lựa chọn sử dụng là Rhodia, Tomoe River, laserjet số 24 và 32 hoặc Clairefontaine, với các đặc điểm thấm nhanh, nhẵn, hợp mực,...

- Đặc biệt lưu ý không dùng các loại giấy thông thường để ghi bút mực vì khi sử dụng các loại bút chuyên dụng để vẽ Calligraphy, các loại giấy này sẽ dễ bị loang mực, nhòe chữ...

III. NGHỆ THUẬT CHỮ VIẾT TAY CALLIGRAPHY

Calligraphy (thư pháp) là một loại hình nghệ thuật chữ viết tay (handwriting). Từ

Calligraphy được bắt nguồn từ tiếng Hy Lạp, “Kallos”-Beauty có nghĩa là đẹp và “graphein”-to write nghĩa là viết. Trung quốc là quốc gia đầu tiên phát triển nghệ thuật chữ viết tay hay còn được gọi là Thư pháp với lịch sử phát triển hơn 3000 năm.

Tại các quốc gia Châu Á và Trung Đông, Calligraphy được coi trọng như một bộ môn nghệ thuật truyền thống, sánh ngang với nghệ thuật điêu khắc và hội họa. Các nước Đông Á sử dụng chữ tượng hình như Trung Quốc, Nhật bản, Hàn Quốc, những bản thư pháp đầu tiên được khắc trên mặt gỗ, đá, ngọc. Sau đó với sự phát triển của mực và giấy, nghệ thuật thư pháp phát triển rực rỡ hơn với nhiều kỹ thuật phong phú được tạo ra bởi sự sáng tạo vô biên của các nghệ sĩ tài hoa. Tại Tây Tạng, giới quý tộc là những nhà thư pháp điêu luyện. Thư pháp có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong Phật giáo, được sử dụng để viết các văn bản thiêng liêng.

Tại các nước Nam Á như Ấn Độ, Calligraphy chịu ảnh hưởng lớn của văn hóa Ả Rập và vương quốc Ba Tư cổ đại. Chữ viết mỏng, thanh thoát hơn so với thư pháp ở Đông Á và điểm nổi bật là sự lặp lại. Calligraphy Ấn Độ được khắc trên các văn bản tín ngưỡng trong các thánh đường.

1. Một số kiểu chữ viết tay

1.1. Engrosser's Script

Chữ viết Engrosser's Script là một phong cách thư pháp được phát triển và sản xuất rộng rãi vào cuối những năm 1800 và đầu những năm 1900 tại Hoa Kỳ. Đặc điểm cốt lõi của dạng chữ viết tay này là một dạng chữ viết thư pháp gốc Latinh trực quan bằng chữ thảo được thực hiện bằng một đầu bút thép bên trong một bút viết xiên. Các dạng chữ viết Engrosser's Script nói chung có hướng nghiêng về phía trước $35 \rightarrow 40^\circ$ so với phương thẳng đứng, một số biến thể chữ viết tay tiếng Anh được gọi chung là “English Roundhand”.



Hình 1.15. Chữ viết Engrosser's Script

1.2. Kiểu chữ Spencerian

Chữ viết Spencerian là một kiểu chữ viết đã được sử dụng ở Hoa Kỳ từ khoảng năm 1850 đến năm 1925 và được coi là kiểu viết tiêu chuẩn trên thực tế của Hoa Kỳ cho các thư từ kinh doanh trước khi máy đánh chữ được sử dụng rộng rãi.

Platt Rogers Spencer, người có tên gọi phong cách này, đã sử dụng nhiều chữ viết hiện có khác nhau làm nguồn cảm hứng để phát triển một phong cách bút pháp độc đáo dựa trên hình bầu dục có thể viết rất nhanh và dễ đọc để hỗ trợ trong các vấn đề thư từ kinh doanh cũng như viết thư cá nhân tao nhã. Chữ viết Spencerian được phát triển vào năm 1840. Chữ viết của người Spencer đã trở thành tiêu chuẩn trên toàn nước Mỹ và duy trì như vậy cho đến những năm 1920 khi sự phổ biến rộng rãi của máy đánh chữ khiến nó được sử dụng như một phương pháp kinh doanh chính. thông tin liên lạc lỗi thời. Văn bản trong logo của Ford Motor Company được viết bằng chữ Spencerian, cũng như logo của Coca-Cola.



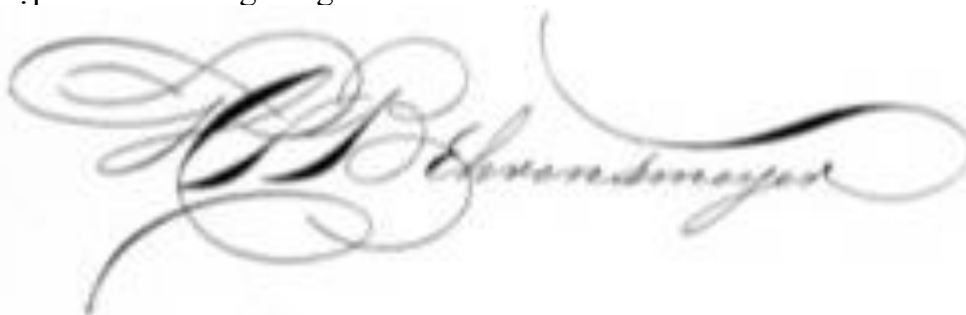
Hình 1.16. Chữ viết Spencerian



Hình 1.17. Chữ viết PR Spencer, Sr được thực hiện bằng bút lông

1.3. Kiểu chữ Gillott

Kiểu chữ Gillott: sự phát triển của bút viết xiên, giấy mịn hơn và các công thức mực như Arnold's Writing liquid sẽ kết hợp để tô điểm các mẫu chữ Spencerian cơ bản thành một biến thể ấn tượng được gọi là Ornamental Script. được thể hiện bởi HP Behrensmeyer (1868-1948) (xem hình 1.18). Chữ viết trang trí có thể được coi là một dạng cách điệu của chữ viết Spencerian. Được thêm vào các mẫu chữ Spencerian cơ bản là các vòng xoáy và lộn tóc đẹp tuân theo các quy tắc đối xứng cùng với các sắc thái ấn tượng đối lập với các đường tóc gần như vô hình.



Hình 1.18. Nghệ thuật chữ Gillott

1.4. Kiểu chữ Ornamental Script

Kiểu chữ Ornamental Script được coi là một dạng cách điệu của chữ viết Spencerian. Được thêm vào các mẫu chữ Spencerian cơ bản tuân theo các quy tắc đối xứng cùng với các sắc thái ấn tượng đối lập với các nét mảnh gần như vô hình.



Hình 1.18. Nghệ thuật chữ Ornamental Script

2. Một số quy tắc khi viết

- Chữ thư pháp luôn mang phong cách và nét đẹp riêng của từng người viết thư pháp và không chỉ đơn giản là viết ra những nét chữ đẹp mà điều quan trọng là nắm được tâm tư, tình cảm của khách hàng. Để viết thư pháp đẹp phải trải qua các bước như:

+ Khởi bút (bắt đầu thực hiện): trải qua giai đoạn cầm bút và các nét căn bản luyện trong “lâm mô”.

+ Hành bút (di chuyển bút): ráp nét cơ bản lại với nhau và định hình các ký tự hoàn chỉnh.

+ Thu bút (kết thúc và nhắc bút): “lâm mô” các bộ ký tự “chân thư”, luyện tập thường xuyên mẫu chữ thư pháp của các vị tiền bối...

- Giai đoạn bắt đầu học thư pháp chữ Việt bằng bút lông chú ý cách cầm bút sao cho đúng. Ví dụ như cách đưa bút lên xuống và một số các quy tắc như sau:

+ Khi viết, trước tiên nét bút hướng xuống, lưu ý không nên sử dụng lực quá mạnh, điều này sẽ giúp chúng ta quan sát được sự thay đổi độ dày của nét như vậy ngòi bút sẽ được bảo vệ an toàn.

+ Đối với những nét xuống dày cần xử lý lực nhấn một cách phù hợp và nhả bút từ từ khi di chuyển bút về phía dưới.

+ Đối với các nét cong kết nối với các nét bút đi xuống tiếp theo là các nét bầu dục nên sử dụng lực mạnh ở bên trái và nhẹ hơn ở bên phải. (xem hình 1.20)